

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 25/8/2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thùy Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phạm Văn Hùng**

2/ Bà **Vũ Thị Thùy Dương**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Thái Học**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Diệp**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị **Nghiêm Thị Ph**, sinh năm: 1985

HKTT và nơi cư trú: số 56, ấp T M, xã X B, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: anh **Hồ Sám C**, sinh năm: 1979

HKTT và nơi cư trú: số 108, tổ 4, ấp T X, xã B B, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Ph vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị **Nghiêm Thị Ph** trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện, chị **Nghiêm Thị Ph** và anh **Hồ Sám C** tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn tại UBND xã B B, huyện C M, tỉnh Đ N vào ngày

22/12/2010. Đây là hôn nhân lần đầu của cả hai. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm trong đời sống sinh hoạt hằng ngày nên thường xuyên cãi nhau. Anh C thường xuyên rượu chè say xỉn, cờ bạc, chơi bời bán hết đồ đạc trong gia đình, không quan tâm đến vợ con, cũng không chăm lo kinh tế gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt không thể hàn gắn. Nay nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hòa giải đoàn tụ, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 05/2021 nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hồ Sám C.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Hồ Phương N, sinh ngày 05/5/2011 và cháu Hồ Khánh L, sinh ngày 03/8/2015. Hiện cháu L đang sống cùng chị Ph, còn cháu N đang sống cùng anh C. Nay chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Hồ Khánh L và giao cháu Hồ Phương N cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Phương trình bày không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Hồ Sám C trình bày: Anh C thống nhất với trình bày của chị Ph về quá trình hôn nhân và con chung. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo anh từ năm 2021 bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng xích mích về chuyện tiền bạc nên xảy ra xung đột cãi vã. Anh C thừa nhận bản thân có nhậu và chơi cờ bạc với bạn bè chỉ là cho vui, thiếu quan tâm đến gia đình, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5/2021. Trong thời gian ly thân thì anh biết chị Ph đã có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác. Nay anh xác định vẫn còn tình cảm với chị Ph và vì các con còn nhỏ nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Hồ Phương N và giao cháu Hồ Khánh L cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: anh C trình bày không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành pháp luật và nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Riêng bị đơn chưa chấp hành đầy đủ và vắng mặt không có lý do, nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

Về đường lối giải quyết: áp dụng các điều 81 và 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 91 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nghiêm Thị Ph ly hôn anh Hồ Sám

C; về con chung: giao cháu Hồ Khánh L, sinh ngày 03/8/2015 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hồ Phương N, sinh ngày 05/5/2011 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con chung không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết; về tài sản chung và nợ chung: không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết; về án phí sơ thẩm: theo quy định pháp luật.

Kiến nghị khắc phục: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nghiêm Thị Ph có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con với anh Hồ Sám C. Anh C có đăng ký hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại số 108, tổ 4, ấp T X, xã B B, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Nên căn cứ Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp trong vụ kiện này là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng chị Ph có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhận thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nghiêm Thị Ph và anh Hồ Sám C tự nguyện chung sống và đã đăng ký kết hôn tại UBND xã B B, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai vào ngày 22/12/2010 nên xác định là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống, chị Ph cho rằng cuộc sống chung không còn hạnh phúc, do anh C không chăm lo kinh tế gia đình, không quan tâm đến vợ con, thường xuyên rượu chè say xỉn, cờ bạc dẫn đến vợ chồng cãi vã và đã sống ly thân từ tháng 5/2021 đến nay. Bản thân anh C cũng thừa nhận mâu thuẫn giữa hai vợ chồng, nhưng xác định vẫn còn tình cảm với chị Ph và vì các con còn nhỏ nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, trong suốt quá trình giải quyết vụ án và phiên hoà giải, cũng như tại phiên toà anh C nhiều lần vắng mặt, chứng tỏ bản thân anh cũng không muốn vợ chồng hoà giải và hàn gắn lại với nhau. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định tình trạng hôn nhân giữa chị Ph và anh C đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị Ph là có cơ sở nên chấp nhận.

- Về con chung: Chị Ph và anh C đều trình bày thống nhất giao cháu Hồ Phương N, sinh ngày 05/5/2011 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Hồ Khánh L, sinh ngày 03/8/2015 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Đồng thời, cháu N cũng có nguyện vọng sống cùng anh C. Do đó có căn cứ để ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ph và anh C đều khai không có và không ai yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 118 và 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nghiêm Thị Ph.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nghiêm Thị Ph được ly hôn với anh Hồ Sám C.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Hồ Phương N, sinh ngày 05/5/2011 cho anh Hồ Sám C trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Hồ Khánh L, sinh ngày 03/8/2015 cho chị Nghiêm Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm thời anh C và chị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh C và chị Ph được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của trẻ khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có và không ai yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nghiêm Thị Ph phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Ph đã nộp sang án phí theo biên lai thu tiền số 0001167 ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã B B, h Cẩm Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Thùy Trang